

ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI THOẠI TRONG DẠY HỌC TÁC PHẨM VĂN CHƯƠNG Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

Lê Quang Hùng¹

TÓM TẮT

Tiềm tàng trong lịch sử tiếp nhận và dạy học từ lâu, nhưng gần đây, hình thức đổi thoại mới được xây dựng thành một lý thuyết dạy học cụ thể. Nó nhanh chóng trở thành một trong những vấn đề rất được chú ý của xu hướng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học nói chung và dạy học Ngữ văn nói riêng ở Việt Nam hiện nay.

Mỗi phương pháp, hình thức dạy học đều có những ưu thế và hạn chế nhất định. Đổi thoại cũng vậy. Hiểu đúng, vận dụng hợp lý, linh hoạt hình thức dạy học này, đưa ra được những định hướng chính xác, phù hợp cho học sinh khi dạy học tác phẩm văn chương sẽ góp phần thiết thực và hiệu quả trong việc đáp ứng một số yêu cầu của quan điểm dạy học đổi mới.

Bài viết tập trung bàn về những định hướng cụ thể của giáo viên khi dạy học tác phẩm văn chương ở trường phổ thông theo hướng đổi thoại.

Từ khóa: *Đổi thoại, phương pháp dạy học*

1. Mở đầu

Nếu tính từ năm 1986 của thế kỷ XX, ngành Giáo dục và Đào tạo Việt Nam đến nay đã đi được một chặng tương đối dài trên con đường cải cách, đổi mới mà chúng ta vẫn quen gọi là “căn bản và toàn diện” với nhiều thành tựu không thể phủ nhận dù vẫn chưa đạt được mức độ mong muốn.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn rất nhiều những tồn tại, những bất cập, thiếu sót, trì trệ trong việc đổi mới... gây bức xúc trong dư luận, xã hội đến từ chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học, công tác kiểm tra đánh giá và cả các kỳ thi mang tầm vóc quốc gia (mà hình như không năm nào giống năm nào, dù kết quả rất cao và luôn thành công, an toàn, chính xác, trung thực, khách quan, đúng quy chế) của ngành Giáo dục nói chung và công tác dạy học Ngữ văn nói riêng.

Từ thực tế nhiều năm dạy học văn ở các trường phổ thông và kết quả khảo sát của mình, chúng tôi cho rằng

ở các trường phổ thông hiện nay, vẫn còn tình trạng dạy học đổi mới theo kiểu hình thức, đối phó. Hiện tượng học sinh chán học văn, sợ học văn vẫn còn khá phổ biến...

Nguyên nhân có thể được nhìn nhận và lý giải từ nhiều phía, nhưng trong đó có một nguyên nhân đến từ chính tâm lý ngại đổi mới của một bộ phận trong lực lượng những người làm công tác giảng dạy bộ môn Ngữ văn.

Đổi thoại thực chất không phải là một hình thức giao tiếp, một phương pháp dạy học quá mới mẻ, nhưng trên thực tế, hiện nay nó vẫn có những giá trị, vẫn đem lại những hiệu quả nhất định trong dạy học Ngữ văn nói chung và dạy học tác phẩm nói riêng.

Theo quan điểm cá nhân, bài viết chủ yếu là một tài liệu tham khảo cho sinh viên Sư phạm Ngữ văn, trường Đại học Đồng Nai và hy vọng góp thêm một góc nhìn cụ thể về phương pháp dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông.

¹Trường Đại học Đồng Nai
Email: qhungppdn@gmail.com

2. Nội dung

2.1. Đối thoại và đối thoại trong dạy học tác phẩm văn chương

Xét về mặt khái niệm, đối thoại (对话) là một từ Hán – Việt rất quen thuộc và phổ biến trong hoạt động ngôn ngữ của đời sống xã hội. Đối thoại là “hai bên nói, trao đổi với nhau” [1, tr. 83]. Trong *Từ điển tiếng Việt dành cho học sinh* do Hà Quang Năng chủ biên, đối thoại được giải nghĩa là “Nói chuyện qua lại giữa hai hay nhiều người với nhau” và “Bàn bạc, thương lượng trực tiếp giữa hai hay nhiều bên để giải quyết vấn đề cùng quan tâm” [2, tr. 146]. Hiểu một cách nôm na, đối thoại là một hình thức, một cách mà người ta giao tiếp với nhau bằng ngôn ngữ nói, trực tiếp, theo kiểu “mặt đối mặt”.

Trong lịch sử tiếp nhận và phê bình văn học, đối thoại là một hình thái ý thức đã tiềm tàng từ rất lâu. Kiểu dạy học đối thoại cũng đã có mặt (tuy chưa rõ rệt) trong lịch sử đời sống nhà trường từ thời Khổng Tử, Socrate, nhưng gần đây, nó mới được phát triển và trở thành một mô hình lý thuyết về phương pháp dạy học với những lập luận, nội dung khoa học, chặt chẽ.

Ba phương thức cơ bản hình thành nên kiểu dạy học này là sự đối thoại giữa những logic, những nền văn hóa, những phương thức hiểu khác nhau về lịch sử; đối thoại giữa những quan điểm, những ý thức, những lý giải cá nhân và sự tự đối thoại (đối thoại bên trong, không phải là độc thoại) của người tham dự.

Bản chất của kiểu dạy học này (nhìn ở khả năng tích hợp, dung hòa nhiều yếu tố) làm cho nó có khả năng thích ứng

cao với kiểu giờ đọc hiểu tác phẩm văn chương, phản ánh đủ và rõ cấu trúc của hoạt động tiếp nhận văn chương. Đối thoại là con đường xác lập mối quan hệ giữa nhà văn và người đọc, là phương thức tích cực để người đọc hiểu tác giả, tác phẩm. Dạy đọc hiểu văn bản tác phẩm văn chương ở trường phổ thông theo hướng này, thực chất là tổ chức một cuộc đối thoại để cả giáo viên và học sinh cùng cảm thông với tác giả, tác phẩm, tiếp nhận trọn vẹn tác phẩm.

Trước đây, với các phương pháp dạy học truyền thống, ở các giờ giảng văn, tác phẩm chỉ được coi như một phương tiện để học sinh nhận thức về đời sống và văn học. Trong cơ chế dạy học đó, học sinh là một khách thể thụ động, chịu tác động bên ngoài từ phía giáo viên. Bởi vậy, trong xu hướng đổi mới phương pháp dạy học văn trong nhà trường, dạy học văn bản tác phẩm theo hình thức đối thoại trở thành một phương pháp mới, một quan hệ mới.

2.2. Định hướng đối thoại trong giờ dạy học tác phẩm

2.2.1. Định hướng chung

Để tổ chức một giờ học văn bản tác phẩm theo kiểu đối thoại, giáo viên cần xác định tác phẩm như là một hình thức ý thức của chủ thể, một hiện thân của chủ thể, một “tương đương chủ thể”. “Học sinh cần được xác định như là một chủ thể có ý thức trong quá trình dạy văn và học văn” [3, tr. 123]. Mối quan hệ giữa học sinh với tác giả, tác phẩm phải được xác lập như là một quan hệ giữa các chủ thể, các ý thức cùng tham gia đối thoại.

Có ba phương thức cơ bản để tổ chức đối thoại trong giờ dạy học tác

phẩm. Đó là sự đối thoại giữa các quan điểm, các cách hiểu khác nhau (tầng lớp, thế hệ, thời đại, văn hóa...); đối thoại giữa các quan điểm, ý thức, giọng điệu, sự lý giải của tác giả, nhân vật và cá nhân người đọc (đối với cả giáo viên và học sinh) và sự suy nghĩ, tự đối thoại của học sinh.

Đối thoại trong giờ đọc hiểu dựa vào sự trao đổi ý kiến, tranh luận giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với nhau cũng như giữa học sinh với tác giả, nhân vật, giữa các quan điểm, ý thức... nhằm phản ánh, bộc lộ những quan điểm riêng của các yếu tố tham gia, thể hiện những đặc trưng về sự khác biệt, hòa đồng hay gần nhau... rất phong phú của các quan điểm, ý thức tiếp nhận, thu hẹp bớt khoảng cách giữa nhà văn và bạn đọc bởi “Sự gần cách giữa nhà văn và bạn đọc càng ít thì quá trình cảm thụ càng nhanh, càng sâu sắc và sức thuyết phục của tác phẩm càng mạnh” [3, tr. 133].

Tổ chức tranh luận, đối thoại trong giờ học cần hướng vào sự tự đối thoại của học sinh nhằm phát hiện, làm bộc lộ cách nhìn, cách nghĩ riêng của học sinh về thế giới, con người, cuộc sống và văn chương, nghệ thuật... hình thành quan điểm cá nhân tích cực, phát triển năng lực và nhân cách thẩm mỹ cho học sinh.

2.2.2. Định hướng cụ thể

Từ góc nhìn chủ quan, chúng tôi xin đề xuất một số ý kiến mang tính chất định hướng cụ thể, góp phần giúp giáo viên thuận lợi hơn khi tổ chức dạy học tác phẩm theo hướng đối thoại như sau:

- Nghiên cứu để xây dựng một hệ thống câu hỏi hướng dẫn học tập cả trước và sau khi học tác phẩm cho học

sinh một cách hợp lý, khoa học. Chú ý tính chất gợi mở, liên tưởng và khả năng kích thích hứng thú học tập cho học sinh của câu hỏi. Không nên quá phụ thuộc vào hệ thống câu hỏi của sách giáo khoa bởi tính đại trà và nhiều điểm chưa hợp lý, chưa ưu việt của nó.

- Dự đoán độ thị sai trong tiếp nhận của học sinh để có những định hướng sát thực, hợp lý, đảm bảo hoạt động đối thoại trong quá trình dạy học diễn ra đúng hướng và hiệu quả.

- Hướng dẫn cho học sinh đọc tác phẩm ở nhà trước khi đến lớp bao gồm những cách đọc, cách nắm bắt nội dung, vấn đề... Hoạt động này nếu được thực hiện tốt sẽ góp phần rất lớn vào việc khắc phục nghịch lý giữa thời gian dạy học và dung lượng kiến thức của bài học; tạo thời gian, cơ hội cho những hoạt động dạy học khác trong giờ dạy học chứ không chỉ đơn thuần là làm cho học sinh nắm trước được một cách tương đối nội dung của văn bản tác phẩm (tất nhiên chỉ là ở mức sơ bộ, ban đầu và cơ học, đơn giản).

- Tạo tình huống có vấn đề và gợi ý những cách hiểu, cách lý giải... để học sinh tự so sánh, đối chiếu, từ đó rút ra những kết luận cần thiết.

Có rất nhiều định nghĩa khác nhau về tình huống có vấn đề trong dạy học. Tuy nhiên, về cơ bản, có thể thống nhất rằng “đó là một trạng thái tâm lý nảy sinh ở mỗi người trước một khó khăn được chủ thể ý thức và muốn khắc phục thì phải vận dụng những hiểu biết mới và phương thức hành động mới” [4, tr. 275].

Ví dụ 1: Trong sách giáo khoa Ngữ văn lớp 10, tập 1, bài *Tám Cám* bị cắt bỏ đoạn kết với các chi tiết Tám bằm

xác Cám làm mắm gọi cho di ghê. Di ghê ăn hết, phát hiện ra đó là con mình rồi mới “lăn đùng” ra chết.

Từ đây, giáo viên có thể tạo ra hàng loạt các vấn đề (thông qua hệ thống câu hỏi nêu vấn đề) để học sinh giải quyết. Đó có thể là: giá trị (chức năng) giáo dục của tác phẩm; là sự tồn tại của cái thiện và cái ác trong mỗi con người; lý giải hành động của Tấm theo quan niệm dân gian; so sánh quan niệm về cái gọi là “văn minh hay dã man” thời Trung cổ và hiện đại; triết lý nhân sinh; tư tưởng tôn giáo...

Nên hay không nên cắt bỏ phần kết thúc này cũng là một đích đến của những ý kiến tranh luận, đối thoại trong dạy học tác phẩm.

Ví dụ 2: Về nhân vật Thúy Kiều trong *Truyện Kiều* của Nguyễn Du, đã từng có ý kiến cho rằng Thúy Kiều thức thời và cao cả hơn chị Dậu trong *Tắt đèn* của Ngô Tất Tố vì chị Dậu quá “câu nệ” về trình tiết, thân xác, không dám hy sinh tất cả vì chồng con.

Việc tổ chức cho học sinh trình bày quan điểm, phê phán hay tán đồng ý kiến được nêu trong vấn đề chắc chắn sẽ tạo được những hứng thú học tập cần thiết; ý nghĩa của vấn đề không chỉ dừng lại ở nhân cách Thúy Kiều. Đối thoại vì thế mới có thể góp phần khơi dậy ngọn lửa của tình yêu bộ môn trong tâm hồn của cả giáo viên và học sinh ở mỗi tiết học văn.

- Cho học sinh đặt mình vào từng tình huống, từng vị trí cụ thể để nêu lên cách nhìn, cách hiểu, cách cảm nhận, cách lý giải theo quan điểm cá nhân. Thực hiện tốt hoạt động này cũng là một việc làm thiết thực trong việc đáp

ứng một yêu cầu của dạy học đổi mới. Đó là phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh.

Ví dụ 3: Cũng trong chương trình Ngữ văn lớp 10, khi dạy học *Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy* (tác phẩm dân gian này có nhiều tên gọi khác nhau), giáo viên có thể định hướng cho học sinh thử đặt mình vào vị trí từng nhân vật để lý giải hành động nhân vật, nói lên suy nghĩ, cảm nhận, những đánh giá riêng của mình.

Ở chương trình Ngữ văn lớp 11, khi dạy học *Chí Phèo* của Nam Cao, giáo viên có thể đặt ra và cho học sinh giải quyết các vấn đề như: nếu là tác giả, học sinh có để Chí Phèo tự tử không? Tại sao? Giải pháp nào khác cho nhân vật và vấn đề của tác phẩm?...

Như vậy, rõ ràng đối thoại đã được tổ chức linh hoạt, đa dạng và phát huy được tác dụng của nó.

- Tiến hành tổ chức tranh luận, đối thoại trên lớp, tôn trọng, khuyến khích học sinh tự bộc lộ cái riêng của chính mình nhưng cần nhạy bén và tế nhị điều chỉnh, uốn nắn những quan niệm, cách nghĩ, cách hiểu lệch lạc, phi văn bản, sai quỹ đạo chung. Vai trò bạn đọc sáng tạo, tính chủ quan trong tiếp nhận tác phẩm văn chương từ đó được tôn trọng và đề cao; tính tích cực và các yêu cầu khác của dạy học đổi mới nhờ thế mà được đáp ứng. Cũng qua dạy học với hình thức đối thoại, vai trò của giáo viên càng thực sự được thể hiện, được hiểu đúng với tư cách cũng (và vẫn) là một trung tâm của quá trình dạy học đổi mới.

2.2.3. Một số lưu ý cần thiết

Đối thoại là một phương pháp có khá nhiều điểm mạnh. Thế nhưng nó

không thể là phương pháp duy nhất trong một giờ dạy học tác phẩm.

Không có phương pháp nào là hoàn hảo, tuyệt đối. Cần phối hợp linh hoạt và phù hợp các phương pháp để có thể đạt được hiệu quả cao nhất cho từng tiết dạy, bài dạy.

Trong dạy học tác phẩm nói chung và với dạy học tác phẩm văn chương theo hướng đối thoại nói riêng, giáo viên trong vai trò người tổ chức, dẫn dắt cũng cần chú ý ngăn ngừa một số khuynh hướng cực đoan.

Dưới đây là ba khuynh hướng mà theo khảo sát của chúng tôi là vẫn còn tương đối phổ biến:

Khuynh hướng thứ nhất: Áp đặt một chiều cách cảm nhận, cách hiểu chủ quan của giáo viên khi điều chỉnh, uốn nắn những quan niệm, cách nghĩ, cách hiểu lệch lạc, phi văn bản, sai quỹ đạo chung ở học sinh.

Khuynh hướng thứ hai: Gò ép cảm thụ của học sinh vào một kết quả diễn giải văn bản, vào quan điểm, ý đồ sáng tác của tác giả. Khuynh hướng này phổ biến nhất trong thực tế dạy học Ngữ văn ở các trường phổ thông.

Khuynh hướng thứ ba: Đề cao cực đoan đáp ứng của học sinh, dành vai trò tối thượng cho sự năng động, tự do trong cảm thụ chủ quan của học sinh đối với tác phẩm cũng là một ngộ nhận, một sai lầm cả trên phương diện tiếp nhận lẫn phương pháp dạy học.

Đây cũng là những mặt hạn chế của phương pháp và hình thức dạy học cũ, của những quan niệm mang tính truyền thống trong tiếp nhận tác phẩm văn chương như tri âm, ký thác, giải mã...

Theo tinh thần dạy học đổi mới, định hướng và tổ chức đối thoại trong giờ dạy học tác phẩm cần phải đảm bảo sự cân đối, hài hòa quan hệ tương tác đa chiều giữa các trung tâm của quá trình dạy học là giáo viên – học sinh – nhà văn và tác phẩm. Đây là điều có tính nguyên tắc.

Bên cạnh đó, giáo viên cần phải quán triệt rằng “trong điều kiện xã hội bùng nổ thông tin, cách mạng khoa học – công nghệ đang phát triển như vũ bão, phương tiện tiếp nhận và truyền đạt thông tin trở nên đa dạng, phong phú và hiện đại. Vì vậy, đôi khi trò biết nhiều điều mà thầy chưa biết, cho nên, trong quá trình dạy học giáo viên phải luôn tôn trọng nhân cách học sinh, tôn trọng vai trò chủ thể của người học trong quá trình nhận thức” [5, tr. 21].

Trật tự trong giờ dạy học theo hướng tổ chức hoạt động đối thoại cũng là một vấn đề cần hết sức chú ý. Giáo viên nên và phải điều tiết, kiểm soát được sự hưng phấn, sôi nổi của học sinh, giữ nó ở mức độ cần thiết, vừa phải, tránh ảnh hưởng tới các lớp bên cạnh, bởi trật tự giờ học vẫn còn được xem là một tiêu chí khá quan trọng trong việc đánh giá giờ học ở một số trường phổ thông hiện nay.

3. Kết luận

Để có thể tổ chức tốt một giờ dạy học tác phẩm theo kiểu đối thoại, giáo viên cần phải có được những định hướng thích hợp cho từng đối tượng học sinh, phải nhạy bén, linh hoạt và kịp thời nắm bắt, kích thích, phát huy tính sáng tạo của học sinh trong vai trò bạn đọc tích cực, vai trò đồng tác giả và

là một trung tâm thực sự của quá trình dạy học.

Định hướng là một thuộc tính bản chất của giáo dục và dạy học. Tuy nhiên, cần có cái nhìn bao quát, một quan điểm tổng thể định hướng tiếp cận. Giáo viên không chỉ định hướng về mục tiêu dạy học, nội dung dạy học mà còn cả phương pháp, biện pháp, hình thức và những thủ thuật dạy học nữa.

Dạy học đổi mới vì thế vẫn có một trung tâm mang tên giáo viên trong cơ chế của nó. Vai trò của trung tâm này tuy không mang tính độc tôn như trước nhưng quan trọng hơn, nặng nề hơn. Cũng vì thế mà dạy học là một công việc vừa mang tính khoa học, vừa mang tính nghệ thuật, vừa là một sứ mạng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Anh Tuấn (2006), *Giải thích từ Hán – Việt trong sách giáo khoa văn học hệ phổ thông*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội
2. Hà Quang Năng (chủ biên) (2018), *Từ điển tiếng Việt dành cho học sinh*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội
3. Phan Trọng Luận (chủ biên) (2008), *Phương pháp dạy học văn*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội
4. Phan Trọng Luận (2003), *Văn chương, bạn đọc sáng tạo*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội
5. Thái Duy Tuyên (2008), *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*, Nxb Giáo dục, Hà Nội

DIALOGUE - ORIENTED TEACHING LITERARY WORKS IN HIGH SCHOOL

ABSTRACT

Embedded in the history of knowledge acquisition and teaching for a long time, dialogue as a teaching method is only recently established as a concrete teaching concept. It quickly becomes one of the catching issues within the trend to restructure teaching methods for all subjects in general and literature and language in particular in Vietnam nowadays

Each form or method of teaching has its own pros and cons. Understanding this method correctly, applying it appropriately and flexibly, as well as giving apt and accurate guidance to the students during teaching a work of literature will contribute largely to meet a certain requirements of the perspectives of innovative teaching concept.

The article focuses on concrete guidance of teacher during teaching literary works in high school through dialogue - oriented.

Keywords: *Dialogue, teaching method*

(Received: 24/9/2018, Revised: 23/11/2018, Accepted for publication: 9/3/2019)